Công việc SHB:

1. Interner core trên môi trường SIT
2. BPM Hạn mức phê duyệt (\*)
3. BPM Nộp tiền về quỹ
4. BPM Đề nghị tiếp quỹ
5. BPM
6. BPM quy trình nhân sự
7. Test app SHB mobile: tập trung phát triển những tính năng sau:

+ Tạo tài khoản số đẹp với khách hàng đã có tài khoản

+ Tạo tài khỏa số đẹp với khi khách hàng chưa mở tài khoản trực tuyến

+ Vay cầm cố

+ Thấu chi onlne

|  |  |
| --- | --- |
| eBank | iBank |
| Electronic Banking | Internet Banking |
| Tập trung dịch vụ vào mobile + web | Tập trung dịch vụ vào web |

Phần công việc manual với web:

+ Đọc hiểu tài liệu PL\_02 ( tài liệu đặc tả của BA )

+ Viết test case dựa theo tài liệu đã đề ra

+ Đưa testcase đến BA để revew: mặt nghiệp vụ + luồng + logic

+ Phối hợp với BA test phần mềm trên môi trường SIT, UAT

+ test môi trường môi trường pilot

Phần công việc manual với mobile:

+ Đọc hiểu tài liệu PL\_02 ( tài liệu đặc tả của BA )

+ Viết test case dựa theo tài liệu đã đề ra

+ Đưa testcase đến BA để revew: mặt nghiệp vụ + luồng + logic

+ Phối hợp với BA test phần mềm trên môi trường SIT,UAT

+ test golive môi trường pilot (tối)

Test automation:

+ Viết testcase cho đội auto

+ Check Jenkins

+ Phân tích lỗi của đội nào > dev thì báo và bám sát tiến độ bên họ fix / còn bên test thì update lại testscript

+ Viết test script mới

**Hạn mức phê duyệt**

* **Mục đích:**

+ Quản lý hạn mức chuyển tiền trợ cấp/Sinh hoạt, xuất nhập khẩu

+ Đảm bảo an toàn tài chính: việc thiết lập hạn mức giúp SHB duy trì hạn mức, tránh tình trạng cấp tín dụng or tài trợ vượt quá khả năng quản lý và thanh toán của ngân hàng.

* **Các roll trong HMPD:**

+ Maker: Người khởi tạo or thiết lập hạn mức.

+ Checker: Người phê duyệt or từ chối hạn mức.

* **Các màn hình trong hệ thống:**

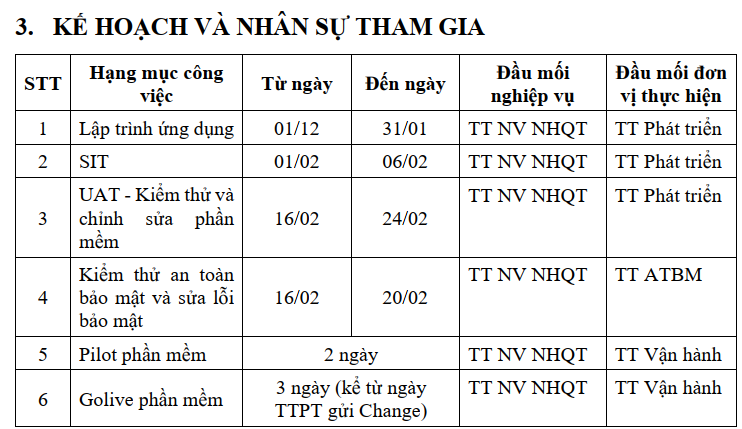
+ Màn hình thiết lập hạn mức:

* Thiết lập hạn mức theo lô:
* file excel mẫu đã có trên hệ thống > fill 1 or nhiều hạn mức của quốc vào và upload file.
* Hệ thống sẽ check hạn mức với các tiêu chí: Mã hạn mức + Quốc gia + Ngày hiệu lực và Ngày hết hạn 🡺 xem có trùng hạn mức trong DB không.
* Thiết lập hạn mức:
* Tại màn hình này chỉ được khởi tạo hạn mức.
* Sửa hạn mức:
* Chỉnh sửa hạn mức đã có trên hệ thống và đi lại luồng phê duyệt HM.
* Tra cứu hạn mức:
* Tìm kiếm các hạn mức đã được phê duyệt thành công.
* Tìm kiếm theo Mã hạn mức, năm, Quốc gia.
* Khay Công việc của bạn:
* Thiết lập hạn mức: lưu trữ hồ sơ mà maker lưu lại đưới bảng nháp
* Bổ sung hồ sơ: Checker trả hồ sơ về maker thì tất cả mã hồ sơ có gắn trạng thái “Bổ sung hồ sơ” sẽ tập trung ở đây
* Phê duyệt hạn mức: Hiển thị hồ sơ của maker gửi lên để cheker phê duyệt.

**Luồng hệ thống:**

A diagram of a company

Description automatically generated



Thời gian PTPM đến lúc golive sản phẩm kéo dài trong gần 1 tháng:

+ Code dev: 10 ngày + Thời gian test SIT: 3 ngày + Thời gian test SIT: 4 ngày

+ Kiểm thử an toàn bảo mật: mất 2 ngày ( đội khác )

+ PILOT: mất 1 ngày + Golive sản phẩm: 1 ngày

**Đề nghị nộp tiền về quỹ**

* **Mục đích:**

+ Tăng cường nguồn vốn lưu động: Giúp SHB có thêm vốn để thực hiện dịch vụ của ngân hàng.

+ Phát triển các dự án mới

+ Đáp ứng yêu cầu của nhà nước: về mức tiền dự trữ của ngân hàng.

* Đây là 1 quy trình cho phép cá nhân or tổ chức or nhân viên ngân hàng đưa ra yêu cầu or đề xuất nộp tiền vào quỹ của SHB.
* **Các roll trong NTVQ:**

+ Đơn vị trực thuộc: sẽ là người khởi tạo hồ sơ yêu cầu nộp tiền.

+ Đơn vị đầu mối: Sử lý hồ sơ đồng ý phê duyệt or từ chối

Cấp tiền cho các chi nhánh. Chi nhánh 111200 – CN Hoàn Kiếm sẽ cấp tiền cho Chi nhánh 110200 CN HN

* **Các màn hình trong hệ thống:**

+ Khởi tạo giao dịch:

* Gồm 3 cụm nhỏ:
* Thông tin tiếp quỹ: ngày đề nghị + mã hồ sơ + POS đề nghị + POS tiếp nhận
* Thông tin loại tiền: thực hiện chọn Loại tiền và số tờ trong Bảng kê
* Thông tin mở rộng: người nhận tiền + người áp tải, họ tên lái xe,…

+ Xử lý giao dịch: đơn vị đầu mối sẽ kiểm tra thông tin để phê duyệt hồ sơ

* Sẽ thêm 1 cụm để add số tiền mà đơn vị đầu mối yêu cầu cấp.

+ Xác nhận giao địch: Chức năng chính để đơn vị đầu mối kiểm tra thông tin số sờ mà đơn vị trực thuộc cấp tiền.

Chú ý:

* khi đơn vị đầu mối đồng ý thì sẽ phải đợi 5 đến 6 phút mới nhận được tiền trong khoảng thời gian đó robot bên rpa quét các thông tin hồ sơ.
* Check số tiền: Kiểm tra trong DB or kiểm tra trực tiếp bằng roll thuộc CN HN với POS 110200

A screenshot of a computer

Description automatically generated

**Luồng hệ thống:**

A screenshot of a computer

Description automatically generated

A white sheet with black text

Description automatically generated

Thời gian PTPM đến lúc golive sản phẩm kéo dài trong vòng hơn 2 tháng

**Nộp tiền về quỹ**

**Cổng dịch vụ kế toán**

* **Mục đích:**

+ Thực hiện số hóa cho các hồ sơ từ hạch toán, kế toán tại HO và các Đơn vị kinh doanh

+ Giúp tích hợp dịch vụ ngân hàng và kế toán

* Giúp doanh nghiệp và cá nhân dễ dàng quản lý tài chính, giao dịch tại ngân ngân hàng
* **Các roll trong CDVKT:**

+ User: người khởi tạo hồ sơ

+ Maker: người kiểm tra thông tin hồ sơ của user gửi lên.

+ Checker: phê duyệt or từ chối hồ sơ.

* **Các màn hình trong hệ thống:**

+ User upload chứng từ:

* Đơn vị thực hiện + Chọn nghiệp vụ + Loại tiền + Số tiền + File đề nghị thanh toán
* Mã nhân viên đề nghị: nhập sẽ fill data tự động vào các trường:
* Tên POS
* Họ tên người đề nghị
* Mã phòng ban người đề nghị
* Email quản lý, Email gửi quản lý cấp 123

+ Maker HO xác nhận:

+ Checker HO phê duyệt:

+ Màn hình tìm kiếm:

* Mã hồ sơ
* Ngày
* Đơn vị thực hiện
* Mã nhân viên người đề nghị
* Trạng thái: Khởi tạo, maker từ chối, checker từ chối, VO trả lại, VO phê duyệt,…

+ Hệ thống VO:

* Kiểm tra chức năng phê duyệt trên màn hình VO
* Kiểm tra chức năng từ chối trên màn hình VO
* User > Maker > Cheker > VO: hồ sơ sẽ phải đợi 5 đến 6 phút để robot bên rpa chạy và quét hồ sơ > mới hiển thị trên VO
* Và từ khi VO phê duyệt or từ chối cũng phải đợi 5 đến 6 phút để robot bên rpa chạy và quét hồ sơ

**Luồng hệ thống:**

A screenshot of a computer screen

Description automatically generated

A screenshot of a white and black table

Description automatically generated

Thời gian PTPM đến lúc golive sản phẩm kéo dài trong vòng hơn 1 tháng

**Test mobile:**

**Mở tài khoản số đẹp**

Khái niệm:

Màn hình: **Điều kiện tài khoản đã được định danh**

+ Chọn tài khoản số đẹp:

* Combox: bắt đầu và kết thúc
* Text: nhập dãy số mong muốn: nhập tối thiểu là 4 số
* Điều kiện:
* Không cho phép mở tài khoản bắt đầu = số 9 với tài khoản 10 số ( Vì đầu số này cần phải ra quầy để mở )
* Không cho phép mở tài khoản bắt đầu = 3, 8 ( Vì đầu số này cần phải ra quầy để mở )
* Mỗi tài khoản chỉ được phép mở tối đa là 5 số đẹp

+ Màn hình thanh toán:

* Tài khoản thu phí:
* Có nhiều tài khoản
* Tài khoản không đủ tiền
* Nhập nôi dung thanh toán ( fix cứng text: thanh toán mở tài khoản số đẹp )
* Mã giới thiệu:
* Nhập mã nhân viên
* Nhập không phải là mã nhân viên
* Nhập text
* Không nhập

+ Màn hình xác nhận giao dịch:

* Tài khoản số đẹp
* Phí
* Tài khoản thu phí
* Nội dung
* Mã giới thiệu

NOTE:

+ Mở tài khoản có phí or không có phí

+ mở tài khoản có phí > số tiền trong tài khoản thanh toán

+ Kiểm tra hiển thị tài khoản số đẹp vừa mở

+ Thực hiện giao dịch với tài khoản số đẹp vừa được mở

* Chuyển tiền
* Thanh toán phí mở tài khoản số đẹp
* Nạp thẻ điện thoại
* …..

Tích hợp mở tài khỏa số đẹp cho eKYC:

Khái niệm:

eKYC: mở tài khoản trực tuyến

Màn hình: **Điều kiện Số điện thoại và số CCCD chưa được đăng ký**

+ Màn hình thông tin số điện thoại:

* Trường text nhập số điện thoại
* Để trống
* Kiểm tra hiển thị bàn phím phải là số
* Nhập thiếu số
* Nhập text
* Nhập số điện thoại đã được đăng ký
* Màn hình nhập OTP: nhập đúng số ĐT
* Đợi hết 120s
* Kiểm tra hiển thị bàn phím phải là số
* Nhập sai OTP
* Nhập thiếu OTP
* Nhập OTP lần 2 or lần 3 lần 4 khi đã đợi hết 120s tương ứng với số lần nhập

+ Màn hình tài khoản:

* Hiển thị 2 checkbox Tài khoản số đẹp và tài khoản thông thường
* Chọn tài khoản thông thường 🡺 hệ thống chuyển đến màn hình Nhận điện khách hàng
* Chọn tài khoản số đẹp 🡺 Hiển thị 2 checkbox Tài khoản trùng với số điện thoại và chọn tài khoản số đẹp

+ Màn hình nhận điện khách hàng bằng CCCD/12 số

* Quét CCCD: của VNPT AI
* Mặt trướng + mặt sau: chụp CCCD đã đăng ký, chụp mờ, chụp không đúng, chụp mất góc, chụp qua điện thoại, chụp qua ảnh,…
* Chụp mặt: chụp mặt không đúng với căn cước, chụp không đúng hướng dẫn, chụp ½ mặt, chụp khi đeo khẩu trang và kính, …

+ Màn hình thông tin cá nhân:

* Fill data của CCCD để user kiểm tra

NOTE:

+ Mở tài khoản số đẹp có phí or không có phí

+ Mở tài khoản số đẹp tối đa phí được nợ là 3.2 tr, còn chọn số tài khoản hơn thì yêu cầu ra quầy

+ Khi mở thành công thì trong core sẽ lưu số phí chưa thanh toán cho STK này và khi có tiền hệ thống trực tiếp trừ tiền.

+ Kiểm tra hiển thị tài khoản vừa mở

+ Thực hiện giao dịch với tài khoản vừa được mở

* Chuyển tiền
* Thanh toán phí mở tài khoản số đẹp
* Nạp thẻ điện thoại
* …..

Vay cầm cố:

Khái niệm: Vay cầm cố sổ tiết kiệm:

* Sổ tiết kiệm mở onl.
* Sổ tiết kiệm là số giấy mở tại quầy.

Màn hình: **Sổ onl và sổ giấy**

+ Màn hình Chọn sổ tiết kiệm:

* Chọn sổ và hệ thống sẽ fill data giá trị sổ, hạn của sổ và số tiền vay tối đa là 90% của sổ
* Hiển thị Thông tin điểm giao dịch: Tỉnh/TP, Quận/Huyện/Thị xã, Điểm giao dịch 🡺 nếu user tổng vay quá trên 100 triệu ( rơi vào tt06 )

+ Màn hình Đăng ký thông tin:

* Nhập số tiền vay
* Chọn STK giải ngân và thu nợ

+ Xác nhận khoản vay:

* Hiển thị các cụm như
* Chi tiết khoản vay
* Sổ tiết kiệm cầm cố
* Điều khoản điều kiện

NOTE:

+ 1 sổ mở quá 5 lần

+ thực hiện vay cầm cố lần 1 trên 100 triệu để hiển thị màn hình yêu cầu ra quầy

+ Thực hiện vay cầm cố nhiều lần với tổng dự nợ trên 100 triệu để hiển thị màn hình yêu cầu ra quầy

+ Thực hiện tất toán các các khoản vay rồi thực vay tiếp để đặt ngưỡng trên 100 triệu

+ Tạo sổ onl và vay cầm cố trùng ngày tạo, STK chưa được định danh,…